

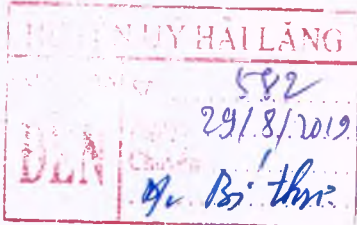
TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ
BAN TỔ CHỨC

*

Số 2055-CV/BTCTU
lấy ý kiến tham gia dự thảo
Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Trị, ngày 26 tháng 8 năm 2019



Kính gửi: - Các Ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy và đảng
ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- BSC KH
n/c tham
mình.
- VP BGD
gửi UVTV
lấy ý kiến
gửi lại 3/9.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng” (có bản dự thảo kèm theo).

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các đơn vị tham gia vào văn bản nói trên và gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 05/9/2019 để tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định ban hành./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, (Báo cáo)
- Đ/c Trưởng Ban, (Báo cáo)
- Như trên,
- Phòng TCD-ĐV,
- Lưu Văn thư.

ƯT
LNU 3/9

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN
BAN
TỔ CHỨC
TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ

Trần Nhật Quang

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) “về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) “về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng” (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 28-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW, nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng đội ngũ đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, ngăn chặn khuynh hướng chạy theo số lượng, xem nhẹ chất lượng trong công tác kết nạp đảng viên; đẩy mạnh kết nạp những quần chúng thật sự ưu tú, tiêu biểu vào Đảng, chú trọng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên theo quy định; đồng thời nghiêm túc thực hiện tốt công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, quán triệt đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng đội ngũ đảng viên trong đảng bộ thật sự tiên phong, gương mẫu, có trách nhiệm cao trong công việc, gắn bó với nhân dân; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ; vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; luôn phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Đây là nhiệm vụ cấp thiết, thường xuyên, trước mắt và lâu dài của các cấp ủy, tổ chức đảng.

2. Chấn chỉnh công tác kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức; coi trọng chất lượng, khắc phục triệt để tình trạng chạy theo số lượng. Chú trọng

kết nạp vào Đảng những quần chúng ưu tú là đoàn viên thanh niên, công nhân, người lao động, nhất là trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, chủ doanh nghiệp tư nhân; những quần chúng ưu tú ở địa bàn, lĩnh vực còn khó khăn và ít đảng viên.

- Kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục theo quy định. Đảng viên mới được kết nạp phải là quần chúng thực sự ưu tú, có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức trong sáng, được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, có nhận thức đúng, đầy đủ về Đảng, động cơ vào Đảng đúng đắn. Trên cơ sở tình hình thực tiễn của đảng bộ, cấp ủy cấp huyện và tương đương có thể quy định tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp đảng viên cao hơn quy định chung để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho đối tượng kết nạp đảng; kiểm tra, đánh giá nhận thức cuối khóa học bảo đảm kết quả học thực chất. Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức các lớp bồi dưỡng đối tượng đảng, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm, hành vi tiêu cực trong tổ chức thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc quy định thẩm tra lý lịch và lấy ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy nơi cư trú và đảng viên chính thức được phân công theo dõi, kèm cặp đối với người được xem xét kết nạp vào Đảng. Cấp ủy và người được giao thẩm tra phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra lý lịch của quần chúng xin vào Đảng; người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy nơi cư trú và đảng viên được phân công theo dõi, kèm cặp phải chịu trách nhiệm về nhận xét của mình đối với đối tượng đảng và đảng viên dự bị.

3. Tăng cường công tác quản lý, giáo dục đảng viên.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị, nghị quyết đối với đảng viên; tạo điều kiện cho mỗi cán bộ, đảng viên phải tự rèn luyện để nâng cao bản lĩnh chính trị, khắc phục những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, chủ nghĩa cơ hội, thực dụng, vụ lợi, cá nhân, trung bình chủ nghĩa; chủ động phòng ngừa, đấu tranh chống mọi hành vi phá hoại của các thế lực thù địch, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy viên phụ trách đảng bộ, chi bộ theo hướng yêu cầu cấp ủy viên phụ trách phải sâu sát cơ sở, nắm chắc, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của đảng viên; bảo vệ đảng viên trung thực, thẳng thắn trong chống tiêu cực.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý sinh hoạt đảng và chuyển sinh hoạt đảng; cấp ủy khi thực hiện việc chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên, phải thông báo bằng văn bản cho cấp ủy cơ sở và cấp ủy cấp trên trực tiếp của cấp ủy cơ

sở nơi đảng viên được chuyển đến, nhằm theo dõi, nắm chắc số đảng viên chuyển đến, có biện pháp xử lý những đảng viên quá 03 tháng không nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng đến mà không có lý do chính đáng.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) “*về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*” trong tình hình mới; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng “*một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Bảo đảm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả. Định kỳ 06 tháng, các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy phải kiểm tra và chỉ đạo cấp ủy cơ sở tăng cường kiểm tra việc thực hiện về sinh hoạt đảng theo quy định và hướng dẫn của cấp trên, nhất là sinh hoạt chuyên đề, chế độ đóng đảng phí, tự phê bình, phê bình; thông báo kết quả kiểm tra trong toàn đảng bộ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu đảng viên, bảo đảm đồng bộ, liên thông trong toàn Đảng. Tiến hành tổng điều tra tình hình đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh.

4. Thực hiện nghiêm túc công tác rà soát, sàng lọc đảng viên; kiên quyết, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo đảng viên đề cao tính kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính chiến đấu, tự phê bình, phê bình và nâng cao trách nhiệm trong sinh hoạt chi bộ; thường xuyên rà soát, sàng lọc đội ngũ đảng viên ngay từ các chi bộ, kịp thời phát hiện và kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng bằng hình thức thích hợp.

- Từ 01/01/2020 trở đi, các cấp ủy, tổ chức đảng tiến hành rà soát đội ngũ đảng viên, làm rõ những đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, những đảng viên không thực hiện đúng chế độ chuyển sinh hoạt hoặc đã chuyển sinh hoạt đảng nhưng không nộp hồ sơ cho tổ chức đảng có thẩm quyền; những đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật nhà nước; những đảng viên thiếu gương mẫu, uy tín trong nhân dân thấp. Qua đó, chọn lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách; khắc phục triệt để tình trạng dể dãi, nể nang, né tránh trong công tác đánh giá, xếp loại đảng viên.

5. Thực hiện có hiệu quả Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) “*về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức*”

chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên”.

Các cấp ủy, tổ chức đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; phát huy trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tham gia xây dựng Đảng, chú trọng giám sát các tổ chức đảng và đảng viên; tích cực phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú cho tổ chức đảng; thường xuyên giám sát, phát hiện những đảng viên suy thoái về đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thông báo cho tổ chức đảng để kịp thời giáo dục, chấn chỉnh.

III. TIẾN HÀNH TỔNG ĐIỀU TRA TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN

- 1. Đối tượng điều tra:** Toàn bộ đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh.
- 2. Thời gian điều tra:** Từ ngày ban hành Kế hoạch này đến ngày 31/10/2019.
- 3. Nội dung điều tra**

3.1. Chi bộ và cấp ủy cơ sở

Thực hiện việc đối chiếu danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên giữa cấp ủy cấp mình với cấp ủy cấp trên (những tổ chức đảng không được giao quản lý hồ sơ hồ sơ đảng viên thì chỉ đối chiếu danh sách đảng viên).

3.2. Huyện ủy và tương đương

Kiểm tra, rà soát lại số liệu thống kê tổ chức đảng và đảng viên, danh sách đảng viên, hồ sơ đảng viên, phiếu đảng viên và cơ sở dữ liệu đảng viên của toàn đảng bộ; kịp thời bổ sung, cập nhật các hồ sơ, dữ liệu còn thiếu theo quy định để theo dõi sát tình hình biến động về số lượng đảng viên trong đảng bộ.

Thành lập Tổ điều tra thực hiện kiểm tra, hướng dẫn các cấp ủy cấp dưới trong việc đối chiếu danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên. Tiến hành đối chiếu danh sách đảng viên với hồ sơ đảng viên, phiếu đảng viên và cơ sở dữ liệu đảng viên giữa cấp ủy cấp huyện và tương đương với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Trên cơ sở kết quả tổng điều tra tình hình đội ngũ đảng viên, các huyện ủy và tương đương lập danh sách đảng viên thuộc các đối tượng (*theo mục 1, phần IV, Kế hoạch này*); tiến hành rà soát, sàng lọc đảng viên, qua đó xem xét, quyết định đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; đồng thời có giải pháp nâng cao hơn nữa chất lượng kết nạp đảng viên và chất lượng đội ngũ đảng viên.

IV. NỘI DUNG RÀ SOÁT, SÀNG LỌC ĐẢNG VIÊN

Trong thời gian chờ Trung ương hướng dẫn tiêu chí, quy trình điều tra tình hình đội ngũ đảng viên và rà soát, sàng lọc đảng viên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu

cầu các cấp ủy đảng chủ động tiến hành 01 đợt rà soát, sàng lọc đảng viên theo các nội dung sau:

1. Đối tượng rà soát, sàng lọc

1.1. Đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí 03 tháng trong năm mà không có lý do chính đáng.

1.2. Đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên, hủy thẻ đảng viên hoặc dùng thẻ đảng viên để cầm cố vay tiền hoặc tài sản.

1.3. Đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không làm nhiệm vụ đảng viên, đã được chi bộ giáo dục nhưng sau 12 tháng phấn đấu không tiến bộ.

1.4. Đảng viên không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

1.5. Đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của tổ chức và cá nhân.

1.6. Đảng viên 02 năm liền không hoàn thành nhiệm vụ.

1.7. Đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống hoặc “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

1.8. Đảng viên không thực hiện đúng chế độ chuyển sinh hoạt hoặc đã chuyển sinh hoạt đảng nhưng không nộp hồ sơ cho tổ chức đảng có thẩm quyền trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày giới thiệu chuyển đi.

1.9. Đảng viên thiếu gương mẫu, uy tín trong cán bộ, đảng viên và nhân dân thấp.

2. Thời gian rà soát: Từ ngày ban hành Kế hoạch này đến ngày 07/11/2019.

3. Quy trình thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên

3.1. Chi bộ

Lập danh sách các đối tượng thuộc diện rà soát, sàng lọc như mục 1, phần IV, báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét, chọn lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

3.2. Cấp ủy cơ sở

Xem xét, chọn lọc đề nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương quyết định đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

3.3. Huyện ủy và tương đương

Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xem xét, quyết định đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Đối với những đảng viên tham gia cấp ủy cấp trên thì Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương phải xin ý kiến cấp ủy cấp trên trước khi ra quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Căn cứ Chỉ thị số 28-CT/TW và Kế hoạch này, cụ thể hóa thành kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị, tránh hình thức, chiếu lệ; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ tổng điều tra tình hình đội ngũ đảng viên và việc rà soát, sàng lọc ngay từ các chi bộ, kịp thời phát hiện và kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng bằng các hình thức thích hợp. Từ 01/01/2020 trở đi, các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên tiến hành rà soát đội ngũ đảng viên; qua đó sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách đảng viên.

- Báo cáo kết quả tổng điều tra tình hình đội ngũ đảng viên và việc rà soát, sàng lọc đảng viên bước đầu kèm theo số liệu (*Biểu số 1,2 Kế hoạch này*) gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trước ngày 30/11/2019.

- Đưa nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW vào chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của cấp ủy để triển khai thực hiện.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị và Kế hoạch này; chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW trong toàn Đảng bộ tỉnh.

- Tham mưu tổng điều tra tình hình đội ngũ đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Trước mắt, theo dõi, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện đợt 01 về tổng điều tra tình hình đội ngũ đảng viên và rà soát, sàng lọc đảng viên bước đầu (*Từ ngày ban hành Kế hoạch này đến ngày 07/11/2019*).

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ sung và cụ thể hóa tiêu chí, quy trình rà soát, sàng lọc và đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng (*Sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương*).

- Bổ sung việc thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW và Kế hoạch này vào tiêu chí để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy theo định kỳ hằng năm.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các ban Đảng Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy hằng năm có kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị và Kế hoạch này của các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ sung và cụ thể hóa tiêu chí, quy trình rà soát, sàng lọc và đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng (*Sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương*).

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị trong cán bộ, đảng viên; chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới; định kỳ kiểm tra việc đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng đối tượng đảng của các đơn vị trực thuộc.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tốt công tác tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh từ đó tạo được sự đồng thuận cao và tổ chức thực hiện hiệu quả; chú trọng tuyên truyền rộng rãi mô hình tiêu biểu, cách làm hay, tích cực của các tổ chức, cá nhân.

5. Ban Dân vận Tỉnh ủy

Tham mưu, hướng dẫn Ban Dân vận các cấp phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội theo dõi, giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; phát hiện những cán bộ, đảng viên suy thoái về đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

6. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy trách

nhệm tham gia xây dựng Đảng, thực hiện tốt việc giám sát các tổ chức đảng và đảng viên. Tích cực phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú cho tổ chức đảng, nhất là trong đoàn viên thanh niên, công nhân, người lao động có thành tích, gương mẫu trong phong trào, có uy tín trong nhân dân; đồng thời, giám sát đảng viên, phát hiện cho tổ chức đảng những đảng viên suy thoái về đạo đức, lối sống, có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương Đảng,
- Vụ địa phương II, BTC Trung ương,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh,
- BTV, BTC các huyện, thị, thành ủy
và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Hùng

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ
HUYỆN, THỊ, THÀNH, ĐẢNG ỦY.....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm 2019

BÁO CÁO

kết quả đối chiếu danh sách đảng viên, phiếu đảng viên và hồ sơ đảng viên
đến 31/10/2019

Số đảng viên đến 31/10/2019					Số phiếu đảng viên trong CSDL đảng viên								
Tổng số đảng viên	Trong đó				Tổng số	Tỷ lệ % so với tổng số đảng viên	Trong đó						
	Số đảng viên trong danh sách đảng viên	Số đã khai phiếu đảng viên	Số đã có hồ sơ đảng viên	Số hồ sơ ĐV đã được cập nhật, bổ sung đến cuối năm 2018			Phiếu 4 trang	Tỷ lệ % so với TSDV	Phiếu 1 trang	Phiếu đã được gắn ảnh	Tỷ lệ % so với TSDV	Số phiếu ĐV đã được cập nhật, bổ sung (theo phiếu bổ sung HSDV) đến cuối năm 2018	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ
HUYỆN, THỊ, THÀNH, ĐẢNG ỦY.....

*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm 2019

DANH SÁCH

đảng viên dự kiến đưa ra khỏi Đảng sau khi thực hiện rà soát, sàng lọc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày vào Đảng	TCCSĐ đang sinh hoạt	Lý do đưa ra khỏi đảng (*)									
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	
1														
2														
3														
4														
5														
6														
7														
8														
9														
...														

Ghi chú: (*): Đánh dấu vào ô tương ứng thuộc các đối tượng theo mục 1, phần IV Kế hoạch số, ngày/2019

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)